

BỘ LAO ĐỘNG -  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ  
HỘI  
Số: 29/2008/TT-  
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2008

## THÔNG TƯ

**Về việc hướng dẫn việc cấp, quản lý và sử dụng Thẻ khám bệnh,  
chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi không phải trả tiền  
tại các cơ sở y tế công lập**

*Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.*

*Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc cấp, quản lý và sử dụng Thẻ khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi không phải trả tiền tại các cơ sở y tế công lập như sau:*

### I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Đối tượng trẻ em được Nhà nước cấp Thẻ khám bệnh, chữa bệnh không phải trả tiền tại các cơ sở y tế công lập (sau đây gọi tắt là Thẻ khám chữa bệnh) là trẻ em dưới 6 tuổi (chưa đủ bảy mươi hai tháng tuổi tính đến ngày cấp Thẻ khám chữa bệnh), là công dân Việt Nam hiện cư trú trên lãnh thổ Việt Nam.
- Thẻ khám chữa bệnh được sử dụng khi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập. Thẻ có giá trị sử dụng kể từ ngày cấp thẻ cho đến ngày trẻ đủ bảy mươi hai tháng tuổi.
- Trẻ em thường trú tại địa phương nào thì được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đó (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) cấp Thẻ khám chữa

bệnh.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện việc cấp (lần đầu), cấp lại, đổi Thẻ khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi đúng đối tượng và báo cáo tình hình thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư này.

5. Cha, mẹ, người giám hộ có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản Thẻ khám chữa bệnh; không để mất, không tẩy xóa, viết lên mặt thẻ; chỉ sử dụng Thẻ để khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi tại các cơ sở y tế công lập.

6. Đối với trẻ em dưới 6 tuổi đang được hưởng chính sách khám chữa bệnh không phải trả tiền theo các quy định khác, được cấp và sử dụng Thẻ khám chữa bệnh theo quy định tại Thông tư này.

7. Nghiêm cấm việc mượn, cho mượn, làm Thẻ giả, sử dụng Thẻ giả để khám chữa bệnh; người nào mượn Thẻ, làm Thẻ giả, sử dụng Thẻ giả hoặc lợi dụng việc khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi để trục lợi thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

## **II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **1. Thủ tục cấp Thẻ khám chữa bệnh**

a. Cha, mẹ, người giám hộ xuất trình giấy khai sinh (bản chính hoặc bản sao có chứng thực) với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trẻ em thường trú để làm căn cứ cấp Thẻ khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi.

b. Trường hợp trẻ em chưa có giấy khai sinh thì cha, mẹ, người giám hộ có trách nhiệm đăng ký khai sinh cho trẻ em; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm đăng ký khai sinh cho trẻ em cùng với việc cấp Thẻ khám chữa bệnh. Đối với những khu vực vùng sâu, vùng xa điều kiện đi lại khó khăn thì cán bộ Tư pháp hộ tịch có trách nhiệm phối hợp với cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã làm thủ tục đăng ký khai sinh cho trẻ và cấp Thẻ khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi.

c. Trường hợp trẻ em chưa có Thẻ khám chữa bệnh, nhưng cần đi khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở y tế công lập thì cần phải xuất trình giấy khai sinh hoặc giấy chứng

sinh hoặc giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã làm căn cứ cho các cơ sở y tế công lập không thu tiền khám chữa bệnh của trẻ em.

d. Trường hợp trẻ em chưa có Thẻ khám chữa bệnh, chưa có giấy khai sinh, không có giấy chứng sinh, nhưng cần đi khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở y tế công lập thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận về họ, tên, ngày, tháng, năm sinh của trẻ em hiện đang thường trú tại địa bàn xã làm căn cứ cho các cơ sở y tế công lập không thu tiền khám chữa bệnh của trẻ em.

e. Đối với trẻ em dưới 6 tuổi không đăng ký thường trú tại xã/phường/thị trấn nhưng đang sinh sống trên địa bàn xã/phường/thị trấn thì ngoài giấy khai sinh phải có giấy xác nhận của thôn/xóm hoặc Ban quản lý khu dân cư hiện đang thường trú ở thôn/xóm hoặc khu dân cư để làm căn cứ cấp Thẻ khám chữa bệnh cho trẻ em.

f. Đối với trẻ em đang phải điều trị bệnh tại bệnh viện mà đến thời gian hết hạn sử dụng Thẻ thì trẻ vẫn được tiếp tục hưởng chế độ khám chữa bệnh không phải trả tiền cho đến hết đợt điều trị đó.

## 2. Cấp lại, đổi Thẻ khám chữa bệnh

a. Trường hợp bị mất Thẻ khám chữa bệnh thì cha, mẹ, người giám hộ đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã cấp lại Thẻ khám chữa bệnh, nêu lý do bị mất, nơi cấp và chịu trách nhiệm về việc khai báo của mình.

b. Trường hợp Thẻ khám chữa bệnh bị rách nát; thông tin ghi trên Thẻ không đọc được; thông tin hiện tại đã thay đổi so với thông tin ghi trên Thẻ thì cha, mẹ, người giám hộ đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi thường trú đổi Thẻ khám chữa bệnh kèm theo các thông tin hiện tại và Thẻ cũ.

c. Trường hợp trẻ em thay đổi nơi thường trú thì cha, mẹ, người giám hộ đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đến đổi Thẻ khám chữa bệnh, có ghi rõ địa chỉ nơi đi và kèm theo Thẻ cũ.

d. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận đề nghị của công dân và giải quyết từng trường hợp cụ thể, lập danh sách trẻ em được cấp lại, đổi Thẻ khám chữa bệnh và gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, xác định số Thẻ đúng với số Thẻ đã được cấp lần